

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12 - 7 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và
gia đình–Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Đăng.
2. Ông Huỳnh Ngọc Trước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ, Thư ký Tòa án.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2016/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2016 về tranh chấp “V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Phạm Thị T, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: số nhà 30/4/c, khóm 3, thị trấn A, huyện B tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Lim In H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Korea.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 18/5/2016 và Văn bản ghi ý kiến ngày 02/3/2017 của bà Phạm Thị T, bà T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông Lim In H kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/4/2004.

Sau khi kết hôn bà T cùng ông Lim In H qua Hàn Quốc sinh sống. Trong quá trình chung sống, gia đình chồng bắt bà T làm nhiều việc vất vả, ông Lim In H không quan tâm giúp đỡ bà T. Mặt khác do bất đồng về ngôn ngữ, tập quán và văn hóa khiến bà T rất buồn và bất mãn. Do không thể tiếp tục chung sống với ông Lim In H nên vào tháng 11/2005, bà T trở về Việt Nam sinh sống

cho đến nay. Từ đó hai bên không còn liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn vì mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay bà T yêu cầu được ly hôn với ông Lim In H.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà T xác định không có.

* Ông Lim In H đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng quá thời hạn mà ông Lim In H không có văn bản trả lời theo luật định.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 18/5/2016 và Văn bản ghi ý kiến của bà Phạm Thị T tranh chấp ly hôn với ông Lim In H. Địa chỉ cư trú của ông Lim In H tại Korea. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và Điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị T và ông Lim In H kết hôn vào ngày 16/4/2004, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Bà T yêu cầu ly hôn với ông Lim In H.

Ông Lim In H không có ý kiến.

Xét thấy: Bà T và ông Lim In H có thời gian chung sống với nhau khoảng một năm nhưng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do trong quá trình chung sống, gia đình chồng đã bắt bà T lao động vất vả nhưng không được sự chia sẻ, giúp đỡ, động viên của ông Lim In H. Bên cạnh đó, do bất đồng về ngôn ngữ, tập quán và văn hóa nên bà T bất mãn. Bà T không thể sống chung với ông Lim In H nên vào tháng 11/2005, bà T đã về Việt Nam sinh sống cho đến nay. Từ đó, vợ chồng không còn liên lạc và không còn chung sống với nhau. Thời gian vợ chồng sống xa nhau đã lâu và bà T không còn tình cảm với ông Lim In H, không đồng ý hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà T và ông Lim In H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, đời sống chung không đạt nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông Lim In H là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận yêu cầu của bà T.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà T xác định không có. Ông Lim In H không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 27 Pháp Lệnh về án phí, lệ phí Tòa án, ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì: bà T phải chịu án phí về hôn nhân là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 38 và Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 và Điều 127 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 27 Pháp Lệnh về án phí, lệ phí Tòa án, ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị T được ly hôn với ông Lim In H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: bà Phạm Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 032491 ngày 23/5/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Lim In H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị T phải chịu 2.350.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp về dân sự (bà T đã nộp xong).

Bà Phạm Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lim In H có quyền kháng cáo trong hạn 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (đã ký)
Phạm Thị Liên Hiệp**

“ Để thi hành ”

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 7 năm 2019.
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Cục THA DS Tỉnh;
- UBND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Phạm Thị Liên Hiệp